

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 351/QĐ-UBND

*Bắc Kạn, ngày 03 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 248/SKHĐT-TH ngày 28/02/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh một số chỉ tiêu tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 như biểu chi tiết kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Các chỉ tiêu khác không điều chỉnh tại Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Bình**

**BIỂU ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ CHỈ TIÊU  
TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2388/QĐ-UBND  
NGÀY 08/12/2021 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
(Kèm theo Quyết định số 351/QĐ-UBND  
ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu giao tại Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh	Chỉ tiêu sau điều chỉnh
1	Biểu 06 - Chỉ tiêu “Tỷ lệ ngầm hóa mạng cáp viễn thông tại các khu đô thị trên địa bàn tỉnh”	%	40	25
2	Biểu 10 - Chỉ tiêu “Dạy nghề: Tổng số học sinh đào tạo”	Người	6.015	6.000
	Trong đó:			
-	Trường Cao đẳng Bắc Kạn	Người	440	340
+	<i>Trình độ cao đẳng</i>	<i>Người</i>	<i>160</i>	<i>60</i>
+	<i>Trình độ trung cấp</i>	<i>Người</i>	<i>280</i>	<i>280</i>
-	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Người	5.575	5.660
+	<i>Riêng đào tạo nghề cho lao động nông thôn</i>	<i>Người</i>	<i>3.000</i>	<i>3.000</i>
3	Biểu 13 - Chỉ tiêu “Tỷ lệ ngầm hóa mạng cáp viễn thông tại các khu đô thị trên địa bàn tỉnh”	%	40	25